

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST

Ngày:

Ngày: 18-3-2024

V/v: “Ly hôn, tranh chấp
nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Thanh Nga

2. Ông Phạm Định Quốc

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Châu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:* Bà Cao Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 596/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 86/2024/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Cao Thị Kim Y, sinh năm 1989

Địa chỉ: khu phố B, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn:* ông Nghiêm B, sinh năm 1989

Địa chỉ: khu phố C, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/11/2023, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Cao Thị Kim Y trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Nghiêm B tự nguyện tìm hiểu, sống chung và đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường, hơn 03 năm nay giữa vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Bình thường x cờ bạc gây ra nợ nần, ông B có thái độ lạnh nhạt với bà, hay có những lời nói làm

tôn thương bà. Vợ chồng không còn chung sống đã mấy tháng nay. Bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Nghiêm B.

- Về con chung: Bà và ông B có 01 con chung tên Nghiêm Cao T, sinh ngày 15/3/2019. Bà yêu cầu nuôi con chung và không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai ngày 18/01/2024 và biên bản hòa giải, bị đơn ông Nghiêm B trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Cao Thị Kim Y tự nguyện tìm hiểu, sống chung và có đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P. Vợ chồng chung sống bình thường, không có mâu thuẫn gì lớn, ông vẫn thương vợ thương con. Do bà Y đuối nên ông phải về nhà cha mẹ sống. Ông không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Ông và bà Cao Thị Kim Y có 01 con chung tên Nghiêm Cao T, sinh ngày 15/3/2019. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì ông yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu bà Y cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ, đầy đủ Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn ông Nghiêm B. Bị đơn có đến Tòa án tham gia phiên họp và hòa giải lần thứ nhất, Tòa án có tổng đạt Thông báo về phiên hòa giải lần thứ hai nhưng bị đơn không đến Tòa. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình được Bộ luật Tố tụng dân sự quy định, bị đơn không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Cao Thị Kim Y, xét xử cho bà Cao Thị Kim Y

được ly hôn ông Nghiêm B và giao con chung Nghiêm Cao T cho bà Y nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Cao Thị Kim Y yêu cầu được ly hôn ông Nghiêm B và yêu cầu giải quyết về con chung, nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*”; bị đơn có địa chỉ tại khu phố C, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân, xét thấy:

Bà Cao Thị Kim Y và ông Nghiêm B chung sống và có đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 103/2017; ngày, tháng, năm đăng ký: 26/12/2017. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc, nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Theo bà Y trình bày, vợ chồng ông, bà thời gian đầu chung sống bình thường, thời gian sau này không có hạnh phúc, giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Dù đã cố gắng nhưng vợ chồng không thể hàn gắn. Hiện nay bà Y và ông B đã không còn chung sống với nhau. Sau khi hòa giải lần thứ nhất không thành, Tòa án đã tạo điều kiện để các bên hòa giải lại lần thứ hai nhằm động viên để vợ chồng đoàn tụ nhưng ông B không đến Tòa, cho thấy ông B không còn quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân của vợ chồng. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Y và ông B là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, việc bà Cao Thị Kim Y yêu cầu ly hôn ông Nghiêm B là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Bà Cao Thị Kim Y và ông Nghiêm B khai ông, bà có 01 con chung tên Nghiêm Cao T, sinh ngày 15/3/2019.

Khi ly hôn, bà Y yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Nghiêm B cũng có nguyện vọng nuôi con, không yêu cầu bà Y cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho ai chăm sóc, nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, để con phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần. Cháu Nghiêm Cao T đang còn nhỏ tuổi, rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ, nên giao cháu cho bà Y nuôi dưỡng là hợp lý. Do đó, chấp nhận yêu cầu về việc nuôi con chung của bà Cao Thị Kim Y, bà Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do bà Cao Thị Kim Y chưa yêu cầu ông Nghiêm B cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.2] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Cao Thị Kim Y và ông Nghiêm B chưa yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Cao Thị Kim Y phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Cao Thị Kim Y về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị Kim Y được ly hôn ông Nghiêm B.

- Về con chung: Bà Cao Thị Kim Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nghiêm Cao T, sinh ngày 15/3/2019. Ông Nghiêm B có nghĩa vụ giao con chung cho bà Cao Thị Kim Y nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Cao Thị Kim Y chưa yêu cầu ông Nghiêm B cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Y, ông B có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Bà Y không được ngăn cản ông B trong việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

2. Về án phí: Bà Cao Thị Kim Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 29 tháng 11 năm 2023, bà Y đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019091 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết, nay chuyển 300.000 đồng sang án phí và sung công quỹ nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/3/2024). Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- Chi cục THADS thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Lê Thảo Nguyên